

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày 22 – 08 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thanh Tâm

2. Bà Nguyễn Thị Phương

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Cẩm Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 01/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 03/8/2022, đối với bị cáo:

Lê Minh T; giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Tổ 1, ấp Tân C, xã Tân L, huyện CG, tỉnh L An; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 6/12. Con ông Lê Văn X và bà Ngô Thị Minh Y; vợ không có, có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: ngày 13/6/2014, bị Công an quận Thủ Đức bắt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 07 năm 06 tháng tù theo bản án số 314/HSST ngày 04/9/2015. Ra tù tháng 01/2020 và đã đóng án phí.

Tiền sự: không.

Tạm giam: 05/11/2021 (có mặt)

Bị hại: bà Nguyễn Tuyết N; sinh năm: 2000; địa chỉ: 59G Nguyễn K, Phường 3, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 05/11/2021, tên L (chưa rõ lai lịch) chạy xe gắn máy Honda Vario màu đen nhám (chưa rõ biển số) chở Lê Minh T đi lòng vòng trên các tuyến đường thuộc quận TD, quận B để tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi L chở T chạy vào hầm chui cầu BTR ra đường TVU, Phường 26, quận B thì cả hai phát hiện anh Ông Thế P điều khiển xe mô tô chở chị Nguyễn Tuyết N và trên tay chị N cầm 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 đang tra Googlemap tìm đường, liền lúc này, tên L chạy xe từ phía sau vọt lên ép vào bên phải xe anh P, T ngồi sau dùng tay trái giật điện thoại hiệu Oppo F9 chị N đang cầm trên tay rồi tăng ga chạy vòng lên cầu BTR chạy về hướng thành phố Thủ Đức, anh P liên tri hô và điều khiển xe truy đuổi theo. Lúc này, tổ hình sự đặc nhiệm Công an quận Bình Thạnh trên đường tuần tra phát hiện đã cùng truy đuổi. Khi vừa qua cầu BTR, L chạy xe chở T điều khiển xe chạy vòng bùng binh quay ngược chạy lên cầu BTR 2 hướng về quận B rồi quẹo về đường NX, rẽ phải chạy ngược chiều vào đường XV. Khi đến trước số 549/11 XV, Phường 26, quận B thì tổ hình sự đặc nhiệm đuổi kịp ép xe làm L và T té ngã, tên L đứng dậy dựng xe chạy thoát, riêng T chạy bộ quãng bỏ điện thoại vừa cướp giật được tại trước số nhà 549/14/5 XV, Phường 26, quận B rồi chạy trốn vào nhà số 549/14/2 XV thì bị tổ hình sự đặc nhiệm bắt quả tang cùng tang vật giao Công an Phường 26 lập hồ sơ xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Lê Minh T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 396/KLĐGTS-TCKH ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu xanh tại thời điểm ngày 31/12/2021 trị giá 2.300.000 đồng.

Vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu xanh là điện thoại của chị Nguyễn Tuyết N bị Lê Minh T cướp giật. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N.

+ 01 áo thun tay ngắn tay màu xám, 01 quần jean màu xanh, 01 áo sơ mi tay dài màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là trang phục Lê Minh T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 USB.

Về dân sự: chị Nguyễn Tuyết N yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSBTh ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Minh T thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của mình, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng mức án đối với bị cáo Lê Minh T từ 04 năm đến 05 năm tù. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thu thập và bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy trình, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó những chứng cứ tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Lê Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, các nhân chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: khoảng 18 giờ 15 phút ngày 05/11/2021, tại đường TVU, Phường 26, quận B, Lê Minh T đã thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu xanh trị giá 2.300.000 đồng của bị hại Nguyễn Tuyết N.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã sử dụng xe gắn máy là phương tiện để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người

dân. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Hành vi sử dụng xe gắn máy để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân và cơ quan chức năng gây hoang mang lo lắng, thậm chí có khả năng gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của chính bị cáo và người dân khi tham gia lưu thông trên đường phố thuộc trường hợp “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*”. Ngoài ra, bị cáo có một tiền án bắt về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”.

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với đối tượng tên L (chưa rõ lai lịch), đề nghị Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Minh T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Nguyễn Tuyết N đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[5] *Về vật chứng:*

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu xanh đã trả lại cho bị hại là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 áo thun tay ngắn tay màu xám; 01 quần jean màu xanh; 01 áo sơ mi tay dài màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đen. Đây là trang phục Lê Quốc T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần thiết tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB chứa đoạn camera ghi hình bị cáo Lê Minh T chạy trốn vào nhà số 549/14/2 XV: xét đây là tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết lưu hồ sơ vụ án.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2021.

2/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lê Minh T phải bồi thường cho bà Nguyễn Tuyết N số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, bị cáo Lê Minh T chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

* Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn tay màu xám; 01 quần jean màu xanh; 01 áo sơ mi tay dài màu đen, 01 nón bảo hiểm màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2022 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

4/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình
Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả